

Câu 1. Một trong những mục tiêu của chiến lược toàn cầu do Mỹ triển khai sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- a** Bao vây, cấm vận, khống chế các nước xã hội chủ nghĩa.
- b** Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới tiêu diệt chủ nghĩa xã hội.
- c** Tiêu diệt những người cộng sản và các đảng cộng sản.
- d** Phủ nhận sự tiến bộ của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu 2. Vì sao năm 1960 ở châu Phi gọi là "Năm châu Phi"?

- a** Vì chủ nghĩa thực dân ở châu Phi sụp đổ hoàn toàn.
- b** Vì chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi đã được xóa bỏ.
- c** Vì các quốc gia ở châu Phi đã giành được độc lập.
- d** Vì có 17 nước châu Phi được trao trả độc lập.

Câu 3. Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến những năm 80 của thế kỷ XX là:

- a** Xung đột sắc tộc, dân tộc liên tiếp xảy ra
- b** Chiến tranh lạnh,
- c** Sự liên minh kinh tế khu vực và quốc tế.
- d** Sự phân chia giàu nghèo giữa các quốc gia.

Câu 4. Trong khoảng 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ đã

- a** đứng đầu thế giới về sản lượng công nghiệp.
- b** đứng đầu thế giới về sản lượng nông nghiệp.
- c** trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
- d** phục hồi nền kinh tế bằng với mức trước chiến tranh.

Câu 5. Mục đích chính trị của kế hoạch Mác-san do Mỹ thực hiện là gì?

- a** Lôi kéo và khống chế các nước Tây Âu làm đồng minh chống Liên Xô và các nước XHCN.
- b** Giúp các nước Tây Âu khôi phục kinh tế sau chiến tranh.
- c** Tấn công Liên Xô và Đông Âu từ phía tây.
- d** Chia cắt châu Âu thành hai phe, làm cho châu Âu suy yếu.

Câu 6. Cơ sở để Mỹ triển khai chiến lược toàn cầu thực hiện tham vọng bá chủ thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- a** Phong trào cách mạng thế giới suy yếu.
- b** Sự suy yếu của Liên Xô và các nước tư bản châu Âu.
- c** Sự ủng hộ của các nước đồng minh của Mỹ.
- d** Tiềm lực kinh tế và quân sự to lớn của Mỹ.

Câu 7. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời xuất phát từ nhu cầu gì?

- a** Mĩ cần thiết lập một liên minh chính trị, quân sự ở khu vực Đông Nam Á để phục vụ chiến lược toàn cầu của Mĩ.
- b** Cần hợp tác giữa các nước trong khu vực để cùng phát triển, hạn chế ảnh hưởng của các nước bên ngoài đối với khu vực.
- c** Sự xuất hiện các tổ chức hợp tác mang tính toàn cầu trên thế giới.
- d** Cần hợp tác giữa các nước trong khu vực để cạnh tranh với các tổ chức quốc tế khác.

Câu 8. Biến đổi quan trọng nhất của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- a** Đều phải tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân trở lại xâm lược.
- b** Các nước trong khu vực đều giành được độc lập.
- c** Giải phóng được phần lớn lãnh thổ khỏi tay quân phiệt Nhật Bản.
- d** Thống nhất đất nước và đi lên CNXH.

Câu 9. Những quyết định của Hội nghị Ianta dẫn đến hệ quả:

- a** Liên hợp quốc được thành lập.
- b** Chủ nghĩa phát xít Đức bị tiêu diệt tận gốc.
- c** Một trật tự thế giới mới được hình thành, được gọi là trật tự hai cực Ianta.
- d** Trên lãnh thổ Đức hình thành hai nhà nước với hai chế độ chính trị khác nhau.

Câu 10. Liên minh châu Âu (EU) là một tổ chức liên minh về:

- a** Kinh tế, chính trị.
- b** Quân sự.
- c** Chính trị.
- d** Kinh tế.

Câu 11. Mục đích ra đời của Tổ chức Hiệp ước Vácava:

- a** Chạy đua vũ trang với NATO.
- b** Các nước XHCN phòng thủ trước sự đe dọa của Mĩ và NATO.
- c** Tăng cường lực lượng quân sự cho phe XHCN.
- d** Đối đầu với NATO.

Câu 12. Biểu hiện đầu tiên cho xu thế hòa hoãn Đông - Tây là:

- a** Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược.
- b** Cộng hòa Dân chủ Đức và Cộng hòa Liên bang Đức đã ký Hiệp về những cơ sở của những quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức.
- c** Định ước Henxinki được ký kết.
- d** Hiệp định đình chiến giữa hai miền Triều Tiên được ký kết.

Câu 13. Con đường tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc mới và khác con đường của những người đi trước là:

- a** Hoạt động ở nước ngoài, chờ thời cơ, tập hợp lực lượng để tấn công vào trong nước.
- b** Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin và đi theo con đường cách mạng vô sản.
- c** Dựa vào sự giúp đỡ của các nước để làm cách mạng.

d Chú trọng phát triển lực lượng vũ trang.

Câu 14. “*Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu*” là nhiệm vụ mục tiêu của:

a Kế hoạch 5 năm 1986 - 1990.

b Kế hoạch 5 năm 1981 - 1986.

c Kế hoạch 5 năm 1996 - 2000.

d Kế hoạch 5 năm 1991 - 1995.

Câu 15. Mặt trận Việt Minh là tên gọi tắt của tổ chức nào?

a Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.

b Mặt trận dân chủ Đông Dương.

c Việt Nam độc lập đồng minh.

d Mặt trận Liên Việt.

Câu 16. Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam như thế nào?

a Giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976, nhưng nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

b Giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1974 và 1975, nhưng nếu thời cơ đến năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

c Giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976, nhưng nếu thời cơ đến năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

d Giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1974 và 1975, nhưng nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

Câu 17. Khẩu hiệu “Đánh đuổi Nhật - Pháp” được thay bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật” được nêu trong:

a Đại hội quốc dân tại Tân Trào.

b Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ (từ ngày 15 đến ngày 20 tháng 4 năm 1945).

c Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.

d Hội nghị toàn quốc của Đảng (từ ngày 14 đến ngày 15 tháng 8 năm 1945).

Câu 18. Mục đích chính của kế hoạch Nava là gì?

a Nhằm thực hiện chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh”

b Nhằm thực hiện chiến lược “đánh lâu dài”

c Nhằm xoay chuyển cục diện chiến tranh.

d Nhằm thực hiện chiến lược “dùng người Việt đánh người Việt”

Câu 19. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, chiến thắng nào mở đầu cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam.

a Chiến thắng Ấp Bắc (Mĩ Tho).

b Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi).

c Chiến thắng Vĩnh Thạnh (Bình Định).

d Chiến thắng Trà Bồng (Quảng Ngãi).

Câu 20. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời từ sự hợp nhất các tổ chức nào?

a Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng và Cộng sản đoàn.

b Đông Dương Cộng sản đảng, Tâm Tâm xã và Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

c Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

d Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng và Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 21. Âm mưu cơ bản của Mĩ trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" là gì?

- a** Tiến hành dồn dân, lập "ấp chiến lược".
- b** Dùng người việt đánh người Việt.
- c** Viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền Sài Gòn.
- d** Đưa quân Mĩ và quân đồng minh vào miền Nam Việt Nam.

Câu 22. Để phá vỡ kế hoạch Nava, ta đã có chủ trương gì?

- a** Tiến công vào nơi địch yếu để đảm bảo chắc thắng.
- b** Tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.
- c** Tiến công vào phòng tuyến vững chắc của địch.
- d** Tiến công tiêu hao sinh lực địch ở đồng bằng Bắc Bộ và Tây Nguyên.

Câu 23. Yếu tố nào được xem là "xương sống" của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ ở Miền Nam Việt Nam?

- a** Cố vấn Mĩ. **b** Ấp chiến lược. **c** Ngụy quyền. **d** Ngụy quân.

Câu 24. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 7 năm 1936) đã xác định nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng Đông Dương là:

- a** Chống chủ nghĩa đế quốc.
- b** Đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.
- c** Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày.
- d** Đánh đổ đế quốc Pháp, Đông Dương hoàn toàn độc lập.

Câu 25. Sau Chiến tranh thế thứ nhất, xã hội Việt Nam có các giai cấp, tầng lớp nào?

- a** Quan lại Pháp, địa chủ phong kiến, công nhân, nông dân, tư sản, tiểu tư sản.
- b** Phong kiến, công nhân, nông dân, dân nghèo.
- c** Địa chủ phong kiến, công nhân, tư sản dân tộc, tiểu tư sản.
- d** Địa chủ phong kiến, nông dân, tiểu tư sản, tư sản, công nhân.

Câu 26. Phương pháp đấu tranh trong thời kỳ 1936 - 1939 là:

- a** kết hợp các hình thức công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.
- b** đấu tranh trên lĩnh vực nghị trường là chủ yếu.
- c** đấu tranh công khai với kẻ thù.
- d** đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị.

Câu 27. Một trong những hoạt động quan trọng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là:

- a** Xây dựng cơ sở trong kiều bào.
- b** Mở nhiều lớp huấn luyện chính trị để đào tạo cán bộ cách mạng.
- c** Tổ chức ám sát Toàn quyền Pháp.

d Xây dựng chính đảng vô sản.

Câu 28. Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời vào thời gian nào?

- a** Cuối tháng 3 năm 1929. **b** Cuối tháng 1 năm 1929.
c Cuối tháng 3 năm 1929. **d** Cuối tháng 2 năm 1929.

Câu 29. Các địa phương giành thắng lợi sớm nhất trong cách mạng tháng Tám là:

- a** Hà Nội, Huế, Sài Gòn, Hải Dương.
b Bắc Giang, Hà Nội, Hải Dương, Cao Bằng.
c Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Hà Nội.
d Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

Câu 30. Nguyên nhân cơ bản khiến cuộc khởi nghĩa Yên Bái bị thất bại nhanh chóng là gì?

- a** Thực dân Pháp còn mạnh, đủ sức đàn áp.
b Chuẩn bị chưa kỹ càng, nổ ra đơn độc.
c Lãnh đạo thiếu thống nhất, thiếu sự ủng hộ của nhân dân.
d Lực lượng tham gia ít.

Câu 31. Nguyên nhân Pháp đẩy mạnh chương trình khai thác ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là:

- a** Thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam. **b** Khai hóa cho Việt Nam.
c Vơ vét bù đắp những thiệt hại do chiến tranh gây ra. **d** Thực hiện cho vay lấy lãi.

Câu 32. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký với Chính phủ Pháp Hiệp định sơ bộ 6/3/1946 và Tạm ước 14/9/1946 nhằm mục đích gì?

- a** Tranh thủ sự ủng hộ của các nước XHCN trên thế giới.
b Tránh cùng lúc đối phó với hai kẻ thù.
c Kéo dài thời gian để chuẩn bị mọi mặt bước vào cuộc kháng chiến lâu dài với Pháp.
d Nhanh chóng tiêu diệt 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc.

Câu 33. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã lần lượt trải qua những chiến dịch nào?

- a** Tây Nguyên, Liên Khu V, Hồ Chí Minh.
b Huế - Đà Nẵng, Liên Khu V, Hồ Chí Minh.
c Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.
d Huế - Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh.

Câu 34. Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: Đổi mới phải toàn diện và đồng bộ nhưng trọng tâm là:

- a** Đổi mới văn hóa, tư tưởng. **b** Đổi mới kinh tế, chính trị.
c Đổi mới chính trị. **d** Đổi mới kinh tế.

Câu 35. “Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch; Khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới; mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc” là 3 mục đích của ta đặt ra trong chiến dịch nào?

- a** Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950. **b** Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947.
c Chiến dịch Thượng Lào (tháng 1 - 1954). **d** Câu a, b,c đều đúng.

Câu 36. Căn cứ nào để khẳng định Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931?

- a** Địa bàn hoạt động rộng lớn, thu hút đông đảo quần chúng tham gia.
b Do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
c Thành lập chính quyền Xô viết ở nhiều địa phương.
d Đã có sự liên kết công nhân và nông dân các vùng.

Câu 37. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, sự kiện quan trọng nhất ảnh hưởng tích cực đến cách mạng Việt Nam là:

- a** Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
b Nước Pháp bị khủng hoảng kinh tế.
c Cách mạng tháng Mười Nga thành công.
d Đảng Cộng sản Trung Quốc thành lập năm 1921.

Câu 38. Một trong những nội dung quan trọng của Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) mà Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ký với Chính phủ Pháp là gì?

- a** Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia độc lập có chính phủ, nghị viện, quân đội tài chính riêng và là thành viên của Liên bang Đông Dương, nằm trong khối Liên hiệp Pháp.
b Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia độc lập, tự do có chính phủ, nghị viện, quân đội tài chính riêng và là thành viên của Liên bang Đông Dương, nằm trong khối Liên hiệp Pháp.
c Chính phủ Pháp công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
d Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do có chính phủ, nghị viện, quân đội tài chính riêng và là thành viên của Liên bang Đông Dương, nằm trong khối Liên hiệp Pháp.

Câu 39. Phong trào đấu tranh ở giai đoạn 1930 - 1931 khác với phong trào ở giai đoạn trước là:

- a** Diễn ra trong cả nước. **b** Có Đảng Cộng sản lãnh đạo.
c Có sự tham gia của nhiều tầng lớp. **d** Có sự ủng hộ của thế giới.

Câu 40. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam có vai trò như thế nào đối với sự nghiệp giải phóng miền nam?

- a** Quyết định trực tiếp. **b** Quyết định nhất.
c Quan trọng nhất. **d** Cơ bản nhất.

----- Hết -----

ĐÁP ÁN

1	B	11	B	21	B	31	C
2	D	12	B	22	B	32	C
3	B	13	B	23	B	33	C
4	C	14	A	24	B	34	D
5	A	15	C	25	D	35	A
6	D	16	A	26	A	36	C
7	B	17	C	27	B	37	C
8	B	18	C	28	C	38	D
9	C	19	B	29	D	39	B
10	A	20	C	30	C	40	A